

**Phụ lục VI**

**Appendix VI**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

**Công ty TNHH  
Chứng khoán ACB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 217.1./CV-ACBS.22

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2022

No.: 217.1./CV-ACBS.22

TP. Hồ Chí Minh, day 18 month 11 year 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

**To: The State Securities Commission/ Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **Công ty TNHH Chứng khoán ACB**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: 006C
- Địa chỉ/Address: Tầng 3 Tòa nhà Léman Luxury, số 117 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ/Tel: 84-8 38.234.159 Fax: 84-8 38.235.060
- E-mail: cbtt@acbs.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) công bố về việc tái bổ nhiệm nhân sự từ ngày 18/11/2022 như sau:
  - + Căn cứ Quyết định số 78.2/QĐNS-ACBS.22 của Hội đồng thành viên ACBS, tái bổ nhiệm ông Vũ Nhuận Thắng chức danh Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng;
  - + Căn cứ Quyết định số 78.3/QĐNS-ACBS.22 của Hội đồng thành viên ACBS, tái bổ nhiệm ông Trần Trung Dũng chức danh Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng;
  - + Căn cứ Quyết định số 78.4/QĐNS-ACBS.22 của Hội đồng thành viên ACBS, tái bổ nhiệm ông Phan Thành Duy chức danh Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa;
  - + Căn cứ Quyết định số 78.5/QĐNS-ACBS.22 của Hội đồng thành viên ACBS, tái bổ nhiệm ông Phạm Hữu Lập chức danh Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ.

*Chi tiết theo file đính kèm/ Details in attached file.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/11/2022 tại đường dẫn <http://acbs.com.vn>/This information was published on the company's website on 18/11/2022 (date), as in the link <http://acbs.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/ Documents on disclosed information.

**Đại diện tổ chức**  
**Organization representative**

Người UQ CBTT  
Person authorized to disclose information

Trưởng Phòng Kiểm soát Nội bộ

Internal Control Manager



**Đỗ Thị Ngọc Hạnh**

**Phụ lục I**  
**Appendix I**

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**  
**CHANGE IN PERSONNEL**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)*

*(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**TÊN TỔ CHỨC**  
**ORGANIZATION NAME**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

-----

Số: 217.2/CV-ACBS.22  
No.: 217.2/CV-ACBS.22

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2022  
TP. Ho Chi Minh, day 18 month 11 year 2022

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**  
**CHANGE IN PERSONNEL**

*(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)*  
*Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)*

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

**To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange**

Căn cứ theo Quyết định số 78.2/QĐNS-ACBS.22 ngày 18/11/2022, số 78.3/QĐNS-ACBS.22 ngày 18/11/2022, số 78.4/QĐNS-ACBS.22 ngày 18/11/2022 và số 78.5/QĐNS-ACBS.22 ngày 18/11/2022 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty TNHH Chứng khoán ACB như sau:

*Based on Decision No. 78.2/QĐNS-ACBS.22 dated 18/11/2022, No.78.3/QĐNS-ACBS.22 dated 18/11/2022, No.78.4/QĐNS-ACBS.22 dated 18/11/2022 and No.78.5/QĐNS-ACBS.22 dated 18/11/2022 of The Board of Members of ACBS, we would like to announce the change in personnel of ACB Securities Company Ltd as follows:*

**Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (\*):**

- Ông/Mr.: **VŨ NHUẬN THẮNG**
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: 01 năm (từ ngày 18/11/2022 đến ngày 17/11/2023)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 18/11/2022



***Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (\*):***

- Ông/Mr.: TRẦN TRUNG DŨNG
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 01 năm (từ ngày 18/11/2022 đến ngày 17/11/2023)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 18/11/2022

***Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (\*):***

- Ông/Mr.: PHAN THÀNH DUY
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 01 năm (từ ngày 18/11/2022 đến ngày 17/11/2023)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 18/11/2022

***Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (\*):***

- Ông/Mr.: PHẠM HỮU LẬP
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 01 năm (từ ngày 18/11/2022 đến ngày 17/11/2023)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 18/11/2022.



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/11/2022 tại đường dẫn [acbs.com.vn](http://acbs.com.vn)/This information was published on the company's website on 18/11/2022 (date), as in the link [acbs.com.vn](http://acbs.com.vn).

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Quyết định HĐTV về việc thay đổi nhân sự;

*Decision on the change in personnel.*

## Đại diện tổ chức

*Organization representative*

Người UQ CBTT

*Person authorized to disclose information*

Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ

*Internal Control Manager*



**Đỗ Thị Ngọc Hạnh**



**QUYẾT ĐỊNH***V/v tái bổ nhiệm nhân sự***CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 29/06/2019;
- Căn cứ điều lệ Công ty TNHH Chứng khoán ACB;
- Căn cứ Quyết định số 4058/TCQĐ-HDQT.22 ngày 10/10/2022 của HĐQT Ngân hàng TMCP Á Châu về Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) nhiệm kỳ 2018 - 2023;
- Căn cứ Quyết định 4344/TCQĐ-HDQT.22 ngày 08/11/2022 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Á Châu về quy định (sửa đổi, bổ sung) về chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động Hội đồng Nhân sự và Lương thưởng của các Công ty trực thuộc Ngân hàng Á Châu;
- Căn cứ phê duyệt tờ trình ngày 18/10/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Á Châu v.v phê duyệt tái bổ nhiệm đối với chức danh Giám đốc Chi nhánh - ACBS - Chi nhánh Đà Nẵng;
- Căn cứ nhu cầu công việc và năng lực của cán bộ;

**QUYẾT ĐỊNH****Điều 1: Tái bổ nhiệm Ông Vũ Nhuận Thắng**

- Chức danh: Giám đốc Chi nhánh
- Đơn vị: Công ty TNHH Chứng Khoán ACB - CN Đà Nẵng.
- Thời hạn: 1 năm (từ ngày 18/11/2022 ..... đến ngày 17/11/2023.....).

**Điều 2:** Ông Vũ Nhuận Thắng có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và của Công ty TNHH Chứng khoán ACB.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18/11/2022... và thay thế Quyết định số 12.12/QĐNS-ACBS.17 ban hành ngày 01/03/2017 v.v bổ nhiệm Ông Vũ Nhuận Thắng - Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng.

**Điều 4:** Ban Tổng giám đốc, các đơn vị tại Hội sở, Kênh phân phối thuộc Công ty TNHH Chứng khoán ACB và Ông Vũ Nhuận Thắng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- P.NS-HC "lưu".



*Đỗ Minh Toàn*

**QUYẾT ĐỊNH***V/v tái bổ nhiệm nhân sự***CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 29/06/2019;
- Căn cứ điều lệ Công ty TNHH Chứng khoán ACB;
- Căn cứ Quyết định số 4058/TCQĐ-HĐQT.22 ngày 10/10/2022 của HĐQT Ngân hàng TMCP Á Châu về Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) nhiệm kỳ 2018 - 2023;
- Căn cứ Quyết định 4344/TCQĐ-HĐQT.22 ngày 08/11/2022 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Á Châu về quy định (sửa đổi, bổ sung) về chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động Hội đồng Nhân sự và Lương thưởng của các Công ty trực thuộc Ngân hàng Á Châu;
- Căn cứ phê duyệt tờ trình ngày 18/10/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Á Châu v.v phê duyệt tái bổ nhiệm đối với chức danh Giám đốc Chi nhánh - ACBS - Chi nhánh Hải Phòng;
- Căn cứ nhu cầu công việc và năng lực của cán bộ;

**QUYẾT ĐỊNH****Điều 1: Tái bổ nhiệm Ông Trần Trung Dũng**

- Chức danh: Giám đốc Chi nhánh
- Đơn vị: Công ty TNHH Chứng Khoán ACB - CN Hải Phòng.
- Thời hạn: 1 năm (từ ngày 18/11/2022..... đến ngày 17/11/2023.....).

**Điều 2:** Ông Trần Trung Dũng có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và của Công ty TNHH Chứng khoán ACB.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18/11/2022... và thay thế Quyết định số 12.10/QĐNS-ACBS.17 ban hành ngày 01/03/2017 về việc bổ nhiệm Ông Trần Trung Dũng - Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng.

**Điều 4:** Ban Tổng giám đốc, các đơn vị tại Hội sở, Kênh phân phối thuộc Công ty TNHH Chứng khoán ACB và Ông Trần Trung Dũng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- P.NS-HC "lưu".

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN***Đỗ Minh Toàn*

## QUYẾT ĐỊNH

V/v tái bổ nhiệm nhân sự

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 29/06/2019;
- Căn cứ điều lệ Công ty TNHH Chứng khoán ACB;
- Căn cứ Quyết định số 4058/TCQĐ-HĐQT.22 ngày 10/10/2022 của HĐQT Ngân hàng TMCP Á Châu về Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) nhiệm kỳ 2018 - 2023;
- Căn cứ Quyết định 4344/TCQĐ-HĐQT.22 ngày 08/11/2022 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Á Châu về quy định (sửa đổi, bổ sung) về chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động Hội đồng Nhân sự và Lương thưởng của các Công ty trực thuộc Ngân hàng Á Châu;
- Căn cứ phê duyệt tờ trình ngày 18/10/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Á Châu v.v phê duyệt tái bổ nhiệm đối với chức danh Giám đốc Chi nhánh - ACBS - Chi nhánh Khánh Hòa;
- Căn cứ nhu cầu công việc và năng lực của cán bộ;

## QUYẾT ĐỊNH

### Điều 1: Tái bổ nhiệm Ông Phan Thành Duy

- Chức danh: Giám đốc Chi nhánh
- Đơn vị: Công ty TNHH Chứng Khoán ACB - CN Khánh Hòa.
- Thời hạn: 1 năm (từ ngày 18/11/2022..... đến ngày 17/11/2023.....).

**Điều 2:** Ông Phan Thành Duy Có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và của Công ty TNHH Chứng khoán ACB.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ..18/11/2022... và thay thế Quyết định số 12.5/QĐNS-ACBS.17 ban hành ngày 01/03/2017 v.v bổ nhiệm Ông Phan Thành Duy - Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa.

**Điều 4:** Ban Tổng giám đốc, các đơn vị tại Hội sở, Kênh phân phối thuộc Công ty TNHH Chứng khoán ACB và Ông Phan Thành Duy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- P.NS-HC "lưu".



*Đỗ Minh Toàn*

**QUYẾT ĐỊNH***V/v tái bổ nhiệm nhân sự***CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 29/06/2019;
- Căn cứ điều lệ Công ty TNHH Chứng khoán ACB;
- Căn cứ Quyết định số 4058/TCQĐ-HĐQT.22 ngày 10/10/2022 của HĐQT Ngân hàng TMCP Á Châu về Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) nhiệm kỳ 2018 - 2023;
- Căn cứ Quyết định 4344/TCQĐ-HĐQT.22 ngày 08/11/2022 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Á Châu về quy định (sửa đổi, bổ sung) về chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động Hội đồng Nhân sự và Lương thưởng của các Công ty trực thuộc Ngân hàng Á Châu;
- Căn cứ phê duyệt tờ trình ngày 18/10/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Á Châu v.v phê duyệt tái bổ nhiệm đối với chức danh Giám đốc Chi nhánh - ACBS - Chi nhánh Cần Thơ;
- Căn cứ nhu cầu công việc và năng lực của cán bộ;

**QUYẾT ĐỊNH****Điều 1: Tái bổ nhiệm Ông Phạm Hữu Lập**

- Chức danh: Giám đốc Chi nhánh
- Đơn vị: Công ty TNHH Chứng Khoán ACB - CN Cần Thơ.
- Thời hạn: 1 năm (từ ngày 18/11/2022..... đến ngày 17/11/2023...).

**Điều 2:** Ông Phạm Hữu Lập có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và của Công ty TNHH Chứng khoán ACB.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18/11/2022 và thay thế Quyết định số 12.4/QĐNS-ACBS.17 ngày 01/03/2017 v.v bổ nhiệm Ông Phạm Hữu Lập - Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ.

**Điều 4:** Ban Tổng giám đốc, các đơn vị tại Hội sở, Kênh phân phối thuộc Công ty TNHH Chứng khoán ACB và Ông Phạm Hữu Lập chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- P.NS-HC "hưu".



*Đỗ Minh Toàn*

**Phụ lục III**  
**Appendix III**  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**  
**CIRRICULLUM VITAE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020  
of the Minister of Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

*TP. HCM, ngày 18 tháng 11 năm 2022*  
*HCMC, day 18 month 11 year 2022*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/*Full name*: VŨ NHUẬN THẮNG

2/ Giới tính/*Sex*: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*:

4/ Nơi sinh/*Place of birth*:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*:

Ngày cấp/*Date of issue*:

Nơi cấp/*Place of issue*:

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*: [REDACTED]

9/ Số điện thoại/*Telephone number*: [REDACTED]

10/ Địa chỉ email/*Email*: [REDACTED]

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS)

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure*: Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:/*Number of owning shares 0 , accounting for 0% of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: 0

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual*: 0

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: 0

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*/*List of affiliated persons of declarant*:

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019  
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019

| Stt<br>No. | Mã CK<br>Securities<br>symbol | Họ tên<br>Name               | Tài khoản giao<br>dịch chứng<br>khoán (nếu có)<br>Securities<br>trading<br>accounts (if<br>available) | Chức vụ<br>tại công ty<br>(nếu có)<br>Position at<br>the<br>company<br>(if<br>available) | Mối quan<br>hệ đối với<br>công<br>ty/người<br>nội bộ<br>Relationship<br>with the<br>company/<br>internal<br>person | Loại hình<br>Giấy NSH<br>(*)<br>(CMND/Pa<br>ssport/ Giấy<br>ĐKKD)<br>Type of<br>documents/<br>ID/<br>Passport/<br>Business<br>Registratio<br>n<br>Certificate) | Số Giấy NSH<br>(*)/<br>NSH No. | Ngày cấp<br>Date of issue | Nơi cấp<br>Place of<br>issue | Địa chỉ trụ<br>sở<br>chính/Địa<br>chỉ liên hệ<br>Address/H<br>ead office<br>address | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ<br>Number of<br>shares<br>owned at<br>the end of<br>the period | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ<br>Percent<br>age of<br>shares<br>owned<br>at the<br>end of<br>the<br>period | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan<br>của công<br>ty/người nội<br>bộ<br>Time the<br>person<br>became an<br>affiliated<br>person/<br>internal<br>person | Thời<br>điểm<br>không<br>còn là<br>người có<br>liên quan<br>của công<br>ty/người nội<br>bộ<br>Time the<br>person<br>ceased to<br>be an<br>affiliated<br>person/<br>internal<br>person | Lý do (khi<br>phát sinh<br>thay đổi<br>liên quan<br>đến mục 13<br>và 14)<br>Reasons<br>(when<br>arising<br>changes<br>related to<br>sections of<br>13 and 14 ) | Ghi chú (về<br>việc không<br>có số Giấy<br>NSH và các<br>ghi chú<br>khác)<br>Notes (i.e.<br>not in<br>possession<br>of a NSH<br>No. and<br>other<br>notes) |
|------------|-------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | 2                             | 3                            | 4                                                                                                     | 5                                                                                        | 6                                                                                                                  | 7                                                                                                                                                              | 8                              | 9                         | 10                           | 11                                                                                  | 12                                                                                              | 13                                                                                                                  | 14                                                                                                                                                                   | 15                                                                                                                                                                                    | 16                                                                                                                                                             | 17                                                                                                                                                         |
| 1          |                               | Vũ<br>Nhuận<br>Thắng         |                                                                                                       | Giám đốc<br>Chi nhánh<br>ACBS Đà<br>Nẵng                                                 |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                                     |                                                                                                 |                                                                                                                     | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                       | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |
| 1.01       |                               | Đinh<br>Thị<br>Thanh         |                                                                                                       |                                                                                          | Vợ<br>wife                                                                                                         |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                                     |                                                                                                 |                                                                                                                     | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                       | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |
| 1.02       |                               | Vũ<br>Nhuận<br>Phương<br>Nhi |                                                                                                       |                                                                                          | Con gái                                                                                                            |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                                     |                                                                                                 |                                                                                                                     | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                       | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |
| 1.03       |                               | Vũ<br>Nhuận<br>Phúc<br>Vinh  |                                                                                                       |                                                                                          | Con trai                                                                                                           |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                                     |                                                                                                 |                                                                                                                     | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                       | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                            |

|      |  |               |  |  |          |  |  |  |  |  |  |  |            |  |          |         |
|------|--|---------------|--|--|----------|--|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|---------|
|      |  |               |  |  |          |  |  |  |  |  |  |  |            |  |          |         |
| 1.04 |  | Vũ Ngọc Hà    |  |  | Bố đẻ    |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |         |
| 1.05 |  | Lương Thị Nga |  |  | Mẹ đẻ    |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |         |
| 1.06 |  | Đinh Văn Inh  |  |  | Bố vợ    |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |         |
| 1.07 |  | Mai Thị Nhâm  |  |  | Mẹ vợ    |  |  |  |  |  |  |  |            |  |          | Đã chết |
| 1.08 |  | Vũ Minh Vượng |  |  | Anh trai |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |         |
| 1.09 |  | Vũ Thị Oanh   |  |  | Chị gái  |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |         |
| 1.10 |  | Vũ Đức Lợi    |  |  | Em trai  |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |         |
| 1.11 |  | Phạm Thị Bình |  |  | Chị dâu  |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |         |

|      |  |                        |  |  |               |  |  |  |  |  |  |  |            |  |          |  |
|------|--|------------------------|--|--|---------------|--|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|--|
| 1.12 |  | Phạm<br>Cao<br>Thiếu   |  |  | <i>Anh rể</i> |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 1.13 |  | Đỗ Thị<br>Mai<br>Hương |  |  | <i>Em dâu</i> |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/  
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)  
(*Signature, full name*)

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, overlapping loops and a long horizontal stroke extending to the right.

**BẢN SAO**



Chứng thực bản sao đúng với bản chính  
 Số chứng thực: 7779.2 - SCT/BS  
 Ngày: 20-09-2002  
 Người thực hiện chứng thực  
 (ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Mai Vỹ Ninh**

BỘ TÀI CHÍNH  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
MINISTRY OF FINANCE  
THE STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM



Chữ ký, họ tên người hành nghề chứng khoán  
Signature, full name of the Securities Broker

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực ..... 15091 .....  
Quyển số 01/2022 - SCT/BS  
Ngày ..... 28-10-2022 .....  
Số và tên/Full Name:  
Ngày sinh/Date of birth:



CÔNG CHỨNG VIÊN  
MAI THỊ CẨM HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM  
Independence - Freedom - Happiness

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ QUỸ  
FUND MANAGEMENT CERTIFICATE

Số/Number: 001765/QLQ

VÕ NHUẬN THẮNG

Quốc tịch/Nationality:

Việt Nam

Giấy CMND/Hộ chiếu số/ID Card/Passport number:

Cấp ngày/Date of issue:

Nơi/Place of issue:

Hà Nội, ngày/day 15 tháng/month 3 năm/year 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
CHAIRMAN OF THE STATE SECURITIES COMMISSION



Van Hoang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
QUẢN LÝ QUỸ  
FUND MANAGEMENT CERTIFICATE

**Phụ lục III**  
**Appendix III**  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**  
**CIRRICULLUM VITAE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*  
*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020  
of the Minister of Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

*TP HCM, ngày 18 tháng 11 năm 2022*  
*HCMC, day 18 month 11 year 2022*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/*Full name*: TRẦN TRUNG DŨNG

2/ Giới tính/*Sex*: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*:

4/ Nơi sinh/*Place of birth*:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*:  
Ngày cấp/*Date of issue*: Nơi cấp/*Place of issue*:

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt nam

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện thoại/*Telephone number*:

10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty TNHH Chứng khoán ACB*

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure: Giám đốc Chi nhánh ACBS Hải Phòng*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies: Không có*

14/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:/*Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):*

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual:*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): Không*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai<sup>1\*</sup>/ *List of affiliated persons of declarant:*

---

<sup>1\*</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019

| Stt No. | Mã CK<br>Securities symbol | Họ tên<br>Name   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)<br>Securities trading accounts (if available) | Chức vụ tại công ty (nếu có)<br>Position at the company (if available) | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ<br>Relationship with the company/internal person | Loại hình Giấy NSH (*)<br>(CMND/Passport/Giấy ĐKKD)<br>Type of documents (ID/Passport/Business Registration Certificate) | Số Giấy NSH (*)<br>NSH No. | Ngày cấp<br>Date of issue | Nơi cấp<br>Place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ<br>Address/Head office address | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ<br>Number of shares owned at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ<br>Percentage of shares owned at the end of the period | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ<br>Time the person became an affiliated person/internal person | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ<br>Time the person ceased to be an affiliated person/internal person | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)<br>Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)<br>Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes) |
|---------|----------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1       | 2                          | 3                | 4                                                                                      | 5                                                                      | 6                                                                                         | 7                                                                                                                        | 8                          | 9                         | 10                        | 11                                                                  | 12                                                                            | 13                                                                                   | 14                                                                                                                              | 15                                                                                                                                      | 16                                                                                                                           | 17                                                                                                                        |
| 1       |                            | Trần Trung Dũng  |                                                                                        | Giám đốc Chi nhánh ACBS Hải phòng                                      |                                                                                           |                                                                                                                          |                            |                           |                           |                                                                     |                                                                               |                                                                                      | 18/11/2022                                                                                                                      |                                                                                                                                         | Bỏ nhiệm                                                                                                                     |                                                                                                                           |
| 1.01    |                            | Trần Thị Xiêm    |                                                                                        |                                                                        | Mẹ đẻ                                                                                     |                                                                                                                          |                            |                           |                           |                                                                     |                                                                               |                                                                                      | 18/11/2022                                                                                                                      |                                                                                                                                         | Bỏ nhiệm                                                                                                                     |                                                                                                                           |
| 1.02    |                            | Trần Trung Xướng |                                                                                        |                                                                        | Cha đẻ                                                                                    |                                                                                                                          |                            |                           |                           |                                                                     |                                                                               |                                                                                      | 18/11/2022                                                                                                                      |                                                                                                                                         | Bỏ nhiệm                                                                                                                     |                                                                                                                           |

|      |  |                    |            |  |          |  |  |  |  |  |  |            |  |          |  |
|------|--|--------------------|------------|--|----------|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|--|
| 1.03 |  | Bùi Trọng Kinh     |            |  | Bố Vợ    |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.04 |  | Nguyễn Thị Hạnh    |            |  | Mẹ Vợ    |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.05 |  | Bùi Thu Thủy       | 006C070658 |  | Vợ wife  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.06 |  | Trần Thu Anh       |            |  | Con ruột |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.07 |  | Trần Ngọc Linh     |            |  | Con ruột |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.08 |  | Trần Minh Cường    |            |  | Anh ruột |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.09 |  | Trần Thị Tuyết Mai |            |  | Chị ruột |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |

|      |  |                   |  |  |          |  |  |  |  |  |  |  |            |  |          |  |
|------|--|-------------------|--|--|----------|--|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|--|
| 1.10 |  | Trần Đức Hùng     |  |  | Anh ruột |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.11 |  | Nguyễn Thị Thu Hà |  |  | Chị Dâu  |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.12 |  | Nguyễn Văn Thượng |  |  | Anh Rể   |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 1.13 |  | Hoàng Thị Đường   |  |  | Chị Dâu  |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |

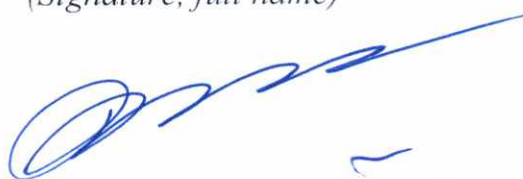
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không*

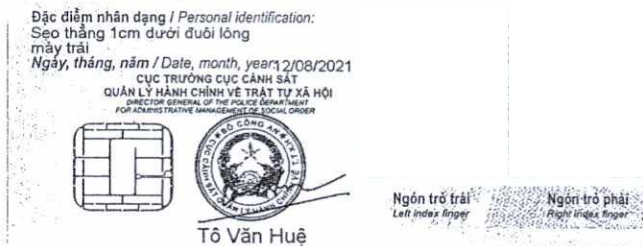
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/  
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)



TRẦN TRUNG DŨNG



**BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

**TRẦN TRUNG DŨNG**

**28-10-2022**

Số chứng thực.....Quyển số.....01/..... SCT/BS

Người thực hiện chứng thực ký



CHỦ TỊCH  
Mac Văn Huân

BỘ TÀI CHÍNH  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
MINISTRY OF FINANCE  
THE STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM



Chữ ký, họ tên người hành nghề chứng khoán  
Signature, full name of the Financial Analyst

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM  
Independence - Freedom - Happiness

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH  
FINANCIAL ANALYSIS CERTIFICATE

Số/Number: 01228/PTTC

Họ và tên/Full Name: Trần Trung Dũng

Ngày sinh/Date of birth: .....

Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

Giấy CMND/Hộ chiếu số/ID Card/Passport number: .....

cấp ngày/Date of issue: .....

tại/Place of issue: .....

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

28-10-2022

Hà Nội, ngày/day... 30... tháng/month... 7... năm/year 2009

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
CHAIRMAN OF THE STATE SECURITIES COMMISSION

PHÓ CHỦ TỊCH

Số chứng thực 388... Quyền số.....01/2022/SC/BS

Người thực hiện chứng thực ký



Nguyễn Văn Hùng



CHỦ TỊCH

Mạc Văn Huân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH  
FINANCIAL ANALYSIS CERTIFICATE



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
*Nha Trang, ngày 18 tháng 11 năm 2022*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: PHAN THÀNH DUY

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh:

4/ Nơi sinh:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu):

Ngày cấp:

Nơi cấp:

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Công ty TNHH chứng khoán ACB*

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Giám đốc chi nhánh Khánh Hòa.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0 CP chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 CP

+ Cá nhân sở hữu: 0 CP

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*:

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

| Stt | Mã CK | Họ tên          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*)/ NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|-----------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1   | 2     | 3               | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                                  | 8                    | 9        | 10      | 11                                    | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                                  | 16                                                        | 17                                                         |
| 1   |       | Phan Thành Bá   |                                          |                              | Bố đẻ                                     |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               |                                                                   |                                                                     | chết                                                      |                                                            |
| 2   |       | Võ Thị Kính     |                                          |                              | Mẹ đẻ                                     |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |
| 3   |       | Phan Thành Liêm |                                          |                              | Anh ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |
| 4   |       | Phan Thùy Dung  |                                          |                              | Chị ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |

| Stt | Mã CK | Họ tên         | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*)/ NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|----------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 5   |       | Phan Thùy Trâm |                                          |                              | Chị ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |
| 6   |       | Phan Thùy Hoa  |                                          |                              | Chị ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |
| 7   |       | Phan Thùy Ngân |                                          |                              | Chị ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |
| 8   |       | Phan Chiêu Anh |                                          |                              | Chị ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |

| Stt | Mã CK | Họ tên           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*)/ NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|     |       |                  |                                          |                              |                                           |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                                                           |                                                            |
| 9   |       | Đoàn Phụng Linh  |                                          |                              | Chị dâu                                   |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bổ nhiệm                                                  |                                                            |
| 10  |       | Dương Văn Dền    |                                          |                              | Anh rể                                    |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bổ nhiệm                                                  |                                                            |
| 11  |       | Nguyễn Minh Phúc |                                          |                              | Anh rể                                    |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bổ nhiệm                                                  |                                                            |
| 12  |       | Huỳnh Thị        | 006C0 24957                              |                              | Vợ                                        |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bổ nhiệm                                                  |                                                            |

| Stt | Mã CK | Họ tên         | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*)/ NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|----------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|     |       | Bích Lan       |                                          |                              |                                           |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                                                           |                                                            |
| 13  |       | Phan Hương Cát |                                          |                              | Con ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |
| 14  |       | Phan Duy Tường |                                          |                              | Con ruột                                  |                                                    |                      |          |         |                                       |                            |                               | 18/11/2022                                                        |                                                                     | Bỏ nhiệm                                                  |                                                            |

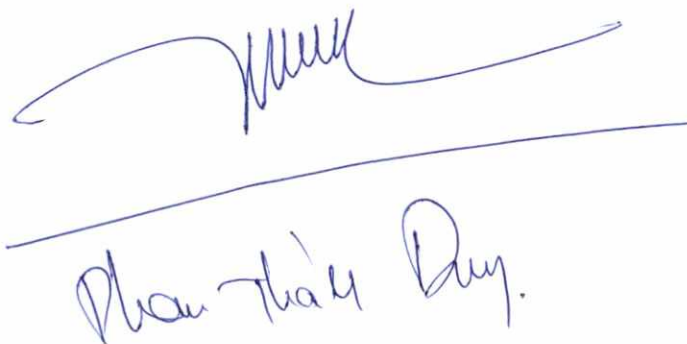
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phan Thái Duy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH  
FINANCIAL ANALYSIS CERTIFICATE



BỘ TÀI CHÍNH  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
MINISTRY OF FINANCE  
THE STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM



Chữ ký, họ tên người hành nghề chứng khoán  
*Signature, full name of the Financial Analyst*

.....

### **I. Regulations on Use of the Financial Analysis Certificate**

1. The Certificate must be presented to the competent State authorities upon request.
2. Transfer of the Certificate to another person for use is forbidden. Unauthorized modification, addition or amendment to the Certificate is strictly prohibited.
3. The Certificate becomes effective once the Financial Analyst works in a professional position in a securities company and is registered by such company with the State Securities Commission.

### **II. The Obligations of the Financial Analyst**

1. The Financial Analyst must comply with all Vietnamese Laws and Regulations and other related legal documents governing securities and the securities market.
2. The Financial Analyst must observe the applicable Code of Conduct.
3. A loss of the Certificate must be reported to the State Securities Commission at least 2 working days after discovery of the loss. In case any details of the personal identity in the Certificate change, the Certificate must be submitted to the State Securities Commission for replacement at least 2 working days after the change.

### **III. The Obligations of the Securities Company**

1. The Securities Company must record the date of entering a labor contract and the date of terminating the contract as signed with the Financial Analyst.
2. The Securities Company must report to the State Securities Commission the date of accepting the Financial Analyst to work in the Company.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

## **CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH FINANCIAL ANALYSIS CERTIFICATE**

Số/Number:.....**00238**...../PTTC

Họ và tên/Full Name:.....**Phan Thành Duy**.....

Ngày sinh/Date of birth:.....

Quốc tịch/Nationality:.....**Việt Nam**.....

Giấy CMND/Hộ chiếu số/ID Card/Passport number:.....

cấp ngày/Date of issue:.....

tại/Place of issue:.....

Hà Nội, ngày/day.....**16**.....tháng/month.....**3**.....năm/year.....**2009**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**CHAIRMAN OF THE STATE SECURITIES COMMISSION**



**Nguyễn Đoàn Hùng**

| Công ty chứng khoán<br>Securities Company                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyển đổi công ty của người hành nghề<br>Employment Record                                                                                                                                                                                                    |                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Ngày tiếp nhận<br>Starting date                                                                                                                                                                                                                                | Ngày thôi việc<br>Terminating date |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>CT TNHH LVS ACB<br>Người đại diện theo pháp luật<br>Legal representative<br>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty<br>Signature, full name, company's stamp)           | 01/9/2007                                                                                                                                                                                                                                                      | 30/8/2008                          |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>CT TNHH Chứng Khoán ACB<br>Người đại diện theo pháp luật<br>Legal representative<br>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty<br>Signature, full name, company's stamp)  | <b>CHỨNG THỰC BẢN SAO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH</b><br>Số chứng thực: 3923<br>Ngày: 28/10/2022 năm 20...<br><b>CHỦ TỊCH ỦY BAN ĐIỀU HÀNH PHƯƠNG SƠN</b><br><br>Nguyễn Thị Bích Hằng | 27/9/2011                          |

### I. Quy định về sử dụng Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính

1. Xuất trình Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
2. Nghiêm cấm cho thuê, cho mượn và sửa chữa, tẩy xóa nội dung Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính.
3. Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính chỉ có giá trị sử dụng khi người được cấp chứng chỉ làm việc tại vị trí nghiệp vụ chuyên môn của một công ty chứng khoán và được công ty đó thông báo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### II. Trách nhiệm của Người hành nghề phân tích tài chính

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp.
3. Phải thông báo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chậm nhất là hai ngày làm việc sau khi phát hiện bị mất Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc các thông tin xác nhận nhân thân trong Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính thay đổi.

### III. Trách nhiệm của Công ty chứng khoán

1. Ghi nhận ngày ký hợp đồng lao động và chấm dứt hợp đồng lao động với người hành nghề chứng khoán.
2. Thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về ngày tiếp nhận người hành nghề vào làm việc tại công ty chứng khoán.

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

| Công ty chứng khoán<br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                       | Chuyển đổi công ty của người hành nghề<br><i>Employment Record</i> |                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | Ngày tiếp nhận<br><i>Starting date</i>                             | Ngày thôi việc<br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |

| Công ty chứng khoán<br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                       | Chuyển đổi công ty của người hành nghề<br><i>Employment Record</i> |                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | Ngày tiếp nhận<br><i>Starting date</i>                             | Ngày thôi việc<br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |

| Công ty chứng khoán<br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                       | Chuyển đổi công ty của người hành nghề<br><i>Employment Record</i> |                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | Ngày tiếp nhận<br><i>Starting date</i>                             | Ngày thôi việc<br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |

| Công ty chứng khoán<br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                       | Chuyển đổi công ty của người hành nghề<br><i>Employment Record</i> |                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | Ngày tiếp nhận<br><i>Starting date</i>                             | Ngày thôi việc<br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                    |                                           |

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                                | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                        | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br>.....<br><b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

Việt Nam Cộng Hòa

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM  
Independence - Freedom - Happiness



**CĂN CƯỚC CÔNG DÂN**

*Citizen Identity Card* 



Số / No.: [REDACTED]

Họ và tên / Full name: **PHAN THÀNH DUY**

Ngày sinh / Date of birth: [REDACTED]

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin: [REDACTED]

Nơi thường trú / Place of residence: [REDACTED]

Có giá trị đến / 27/03/2036  
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:  
 Nốt ruồi C: 1cm trên trước đầu  
 mắt phải  
 Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 05/12/2021

**CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT**  
**QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI**  
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT  
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái  
Left index finger

Ngón trỏ phải  
Sagittarius finger

Tô Văn Huê

[illegible]

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực.....394.....Quyển số.....3.....SCT/BS

Ngày 28-10 tháng 2022 năm 20.....

**ĐẢNG TỰ DO VÀ ĐÂN CHỦ PHƯƠNG ĐÔNG**



**Nguyễn Thị Bích Hằng**

**Phụ lục III**  
**Appendix III**  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**  
**CIRRICULLUM VITAE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*  
*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020  
of the Minister of Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

*TP.HCM, ngày 18 tháng 11 năm 2022*  
*HCMC, day 18 month 11 year 2022*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/*Full name*: Phạm Hữu Lập

2/ Giới tính/*Sex*: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*:

4/ Nơi sinh/*Place of birth*:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*:  
Ngày cấp/*Date of issue* Nơi cấp/*Place of issue*

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện thoại/*Telephone number*:

10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công Ty TNHH Chứng Khoán ACB

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure*: Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:*Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: 0

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual*: 0

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai<sup>1\*</sup>/*List of affiliated persons of declarant*:

---

<sup>1\*</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019

| Stt<br>No. | Mã CK<br>Securities<br>symbol | Họ tên<br>Name             | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có)<br>Securities<br>trading<br>accounts<br>(if<br>available) | Chức<br>vụ tại<br>công ty<br>(nếu<br>có)<br>Position<br>at the<br>company (if<br>available) | Mối quan<br>hệ đối với<br>công<br>ty/người<br>nội bộ<br>Relationship<br>with the<br>company/<br>internal<br>person | Loại hình<br>Giấy NSH<br>(*)<br>(CMND/Pa<br>ssport/ Giấy<br>ĐKKD)<br>Type of<br>documents/<br>ID/<br>Passport/<br>Business<br>Registratio<br>n<br>Certificate) | Số Giấy NSH<br>(*)/<br>NSH No. | Ngày cấp<br>Date of issue | Nơi cấp<br>Place of<br>issue | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên hệ<br>Address/Head office<br>address | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ<br>Number of<br>shares<br>owned<br>at the<br>end of<br>the<br>period | Tỷ lệ<br>sở hữu<br>cổ<br>phiếu<br>cuối kỳ<br>Percentage of<br>shares<br>owned<br>at the<br>end of<br>the<br>period | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan<br>của công<br>ty/người<br>nội bộ<br>Time the<br>person<br>became an<br>affiliated<br>person/<br>internal<br>person | Thời điểm<br>không còn<br>là người<br>có liên<br>quan của<br>công<br>ty/người<br>nội bộ<br>Time the<br>person<br>ceased to<br>be an<br>affiliated<br>person/<br>internal<br>person | Lý do (khi<br>phát sinh<br>thay đổi<br>liên quan<br>đến mục 13<br>và 14)<br>Reasons<br>(when<br>arising<br>changes<br>related to<br>sections of<br>13 and 14) | Ghi chú (về<br>việc không<br>có số Giấy<br>NSH và các<br>ghi chú<br>khác)<br>Notes (i.e.<br>not in<br>possession of<br>a NSH No.<br>and other<br>notes) |
|------------|-------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          |                               | Phạm Hữu<br>Thành          |                                                                                                                |                                                                                             | Bố đẻ                                                                                                              |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                           |                                                                                                          |                                                                                                                    | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |
| 2          |                               | Thái Thị<br>Nhan           |                                                                                                                |                                                                                             | Mẹ đẻ                                                                                                              |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                           |                                                                                                          |                                                                                                                    | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |
| 3          |                               | Nguyễn<br>Bình<br>Trung    |                                                                                                                |                                                                                             | Bố vợ                                                                                                              |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                           |                                                                                                          |                                                                                                                    | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |
| 4          |                               | Thái Thị<br>Mai            |                                                                                                                |                                                                                             | Mẹ vợ                                                                                                              |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                           |                                                                                                          |                                                                                                                    | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |
| 5          |                               | Nguyễn<br>Ngọc Việt<br>Nga |                                                                                                                |                                                                                             | Vợ                                                                                                                 |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                           |                                                                                                          |                                                                                                                    | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |
| 6          |                               | Phạm Việt<br>Thái          |                                                                                                                |                                                                                             | Con                                                                                                                |                                                                                                                                                                |                                |                           |                              |                                                                           |                                                                                                          |                                                                                                                    | 18/11/2022                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    | Bỏ nhiệm                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |

|    |  |                 |  |  |         |  |  |  |  |  |  |            |  |          |  |
|----|--|-----------------|--|--|---------|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|--|
| 7  |  | Phạm Việt Cường |  |  | Con     |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 8  |  | Phạm Thị Lê     |  |  | Chị 2   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 9  |  | Trịnh An Khương |  |  | Anh rể  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 10 |  | Phạm Văn Hoàng  |  |  | Anh 3   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 11 |  | Nguyễn Thị Tùng |  |  | Chị dâu |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 12 |  | Phạm Thị Lan    |  |  | Chị 4   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 13 |  | Trần Văn Tượng  |  |  | Anh rể  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 14 |  | Phạm Văn Phước  |  |  | Anh 5   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |

|    |  |                |  |  |         |  |  |  |  |  |  |            |  |          |  |
|----|--|----------------|--|--|---------|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|--|
| 15 |  | Lê Thị Phương  |  |  | Chị dâu |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 16 |  | Phạm Hữu Sáu   |  |  | Anh 6   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 17 |  | Võ Thị Dân     |  |  | Chị dâu |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 18 |  | Phạm Thị Tuyết |  |  | Chị 7   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 19 |  | Lê Văn Đầu     |  |  | Anh rể  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 20 |  | Phạm Hữu Tri   |  |  | Anh 8   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |
| 21 |  | Trần Ngọc Mai  |  |  | Chị dâu |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bổ nhiệm |  |

|    |  |                        |  |  |         |  |  |  |  |  |  |            |  |          |  |
|----|--|------------------------|--|--|---------|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|--|
| 22 |  | Phạm<br>Hoàng<br>Giang |  |  | Anh 9   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 23 |  | Nguyễn<br>Thị Xương    |  |  | Chị dâu |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 24 |  | Phạm Thị<br>Liễu Ca    |  |  | Em gái  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 25 |  | Trần Văn<br>Mười       |  |  | Em rể   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 26 |  | Phạm Thị<br>Kim Pha    |  |  | Em gái  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 27 |  | Đặng Minh<br>Hùng      |  |  | Em rể   |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 28 |  | Phạm<br>Quốc Khởi      |  |  | Em trai |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |

|    |  |                    |  |  |         |  |  |  |  |  |  |  |            |  |          |  |
|----|--|--------------------|--|--|---------|--|--|--|--|--|--|--|------------|--|----------|--|
| 29 |  | Khuu Thị<br>Lan Vi |  |  | Em dâu  |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 30 |  | Phạm<br>Quốc Hiện  |  |  | Em trai |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |
| 31 |  | Trần Kim<br>Em     |  |  | Em dâu  |  |  |  |  |  |  |  | 18/11/2022 |  | Bỏ nhiệm |  |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/  
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)



Phạm Hữu Lập

### **I. Regulations on Use of the Securities Brokerage Certificate**

- 1. The Certificate must be presented to the competent State authorities upon request.*
- 2. Transfer of the Certificate to another person for use is forbidden. Unauthorized modification, addition or amendment to the Certificate is strictly prohibited.*
- 3. The Certificate becomes effective once the Securities Broker works in a professional position in a securities company and is registered by such company with the State Securities Commission.*

### **II. The Obligations of the Securities Broker**

- 1. The Securities Broker must comply with all Vietnamese Laws and Regulations and other related legal documents governing securities and the securities market.*
- 2. The Securities Broker must observe the applicable Code of Conduct.*
- 3. A loss of the Certificate must be reported to the State Securities Commission at least 2 working days after discovery of the loss. In case any details of the personal identity in the Certificate change, the Certificate must be submitted to the State Securities Commission for replacement at least 2 working days after the change.*

### **III. The Obligations of the Securities Company**

- 1. The Securities Company must record the date of entering a labor contract and the date of terminating the contract as signed with the Securities Broker.*
- 2. The Securities Company must report to the State Securities Commission the date of accepting the Securities Broker to work in the Company.*



| <b>Công ty chứng khoán</b><br><i>Securities Company</i>                                                                                                                                             | <b>Chuyển đổi công ty của người hành nghề</b><br><i>Employment Record</i> |                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                                     | <b>Ngày tiếp nhận</b><br><i>Starting date</i>                             | <b>Ngày thôi việc</b><br><i>Terminating date</i> |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br><hr/> <b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |
| <b>CÔNG TY/COMPANY</b><br><hr/> <b>Người đại diện theo pháp luật</b><br><b>Legal representative</b><br><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công ty)</i><br><i>Signature, full name, company's stamp</i> |                                                                           |                                                  |

### I. Quy định về sử dụng Chứng chỉ hành nghề môi giới chứng khoán

1. Xuất trình Chứng chỉ hành nghề môi giới chứng khoán khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
2. Nghiêm cấm cho thuê, cho mượn và sửa chữa, tẩy xóa nội dung Chứng chỉ hành nghề môi giới chứng khoán.
3. Chứng chỉ hành nghề môi giới chứng khoán chỉ có giá trị sử dụng khi người được cấp chứng chỉ làm việc tại vị trí nghiệp vụ chuyên môn của một công ty chứng khoán và được công ty đó thông báo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### II. Trách nhiệm của Người hành nghề môi giới chứng khoán

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp.
3. Phải thông báo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chậm nhất là hai ngày làm việc sau khi phát hiện bị mất Chứng chỉ hành nghề môi giới chứng khoán hoặc các thông tin xác nhận nhân thân trong Chứng chỉ hành nghề môi giới chứng khoán thay đổi.

### III. Trách nhiệm của Công ty chứng khoán

1. Ghi nhận ngày ký hợp đồng lao động và chấm dứt hợp đồng lao động với người hành nghề chứng khoán.
2. Thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về ngày tiếp nhận người hành nghề vào làm việc tại công ty chứng khoán.



BỘ TÀI CHÍNH  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
MINISTRY OF FINANCE  
THE STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM



Chữ ký, họ tên người hành nghề chứng khoán  
Signature, full name of the Securities Broker

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực 15 1 1 Quyền số 01-SCT/BC

27-10-2022

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG HƯNG LỘ

Trần Hoàng Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM  
Independence - Freedom - Happiness

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
MÔI GIỚI CHỨNG KHOÁN  
SECURITIES BROKERAGE CERTIFICATE

Số/Number: 001926/MGCK

Họ và tên/Full Name: Phạm Hữu Lập

Ngày sinh/Date of birth: .....

Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

Giấy CMND/Hộ chiếu số/ID Card/Passport number: .....

Ngày cấp/Date of issue: .....

Nơi cấp/Place of issue: .....

Hà Nội, ngày/day: 22 tháng/month: 9 năm/year: 2011

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
CHAIRMAN OF THE STATE SECURITIES COMMISSION  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Nguyễn Đoàn Mừng

SECURITY PASSAGE CERTIFICATE

FOR THE PEOPLE'S ARMY

OF THE DEMOCRATIC REPUBLIC OF VIETNAM



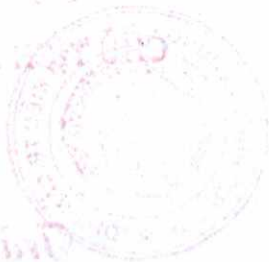
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



CHỦ TỊCH VIỆN NGHIÊN CỨU  
Số chứng minh 10-10-2023

Ngày 10-10-2023

CHỦ TỊCH VIỆN NGHIÊN CỨU



Ngày 10-10-2023



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 



Có giá trị đến:  
Date of expiry: 30/10/2033

Số / No.:

Họ và tên / Full name:

PHẠM HỮU LẬP

Ngày sinh / Date of birth:

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Nơi thường trú / Place of residence:

*Trần Hoàng Sơn*